

CHỦ ĐỀ 4: BÉ THÍCH LÀM NGHỀ GÌ

Thời gian thực hiện: 4 tuần Từ ngày 25/11 đến ngày 20/12/2024)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
T	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
2	- Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm: Hô hấp, tay, chân, bụng	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (Phía trước, sau, trên đầu); - Lung, bụng: nghiêng người sang 2 bên - Chân: Nhún chân	- Hoạt động học + Tay: Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (Phía trước, sau, trên đầu); + Lung, bụng: nghiêng người sang 2 bên + Chân: Nhún chân	
3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bật - nhảy từ trên cao xuống (cao 30 - 35cm)	- Bật - nhảy từ trên cao xuống (cao 30 - 35cm)	- Hoạt động học + Bật - nhảy từ trên cao xuống (cao 30 - 35cm) TC: Chuyền bóng qua chân	
4	- Trẻ kiểm soát được vận động: Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	- Hoạt động học + Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh Trò chơi: Chó sói xấu tính	
5	- Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động: Ném xa bằng 2 tay	- Ném xa bằng tay	- Hoạt động học + Ném xa bằng 2 tay T/c: chạy tiếp cờ	
6	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tập Bò chui qua cổng, Ném xa	- Ném xa bằng 2 tay, bò chui qua cổng	- Hoạt động học + Bò chui qua cổng TC: Kéo co + Ném xa bằng 2 tay TC: Chạy tiếp cờ - TCM: Ném bóng vào rổ	
7	- Trẻ thực hiện được các cử động của bàn tay: Gập, đan các ngón tay vào nhau.	- Gập, Đan các ngón tay vào nhau.	- Hoạt động chơi + TC mới: Dệt vải, Ném bóng vào rổ	

15	<p>- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Chấp nhận đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giầy khi đi học.</p>	<p>- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người - Tập luyện 1 số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm - Nhận biết trang phục theo thời tiết</p>	<p>+ Trò chuyện nghề chăm sóc sức khỏe + Tập luyện thói quen giữ gìn vệ sinh: rửa tay, mặc áo ấm khi trời rét, đi tất. + Trò chuyện biểu hiện khi ốm đau. - Hoạt động chơi: + Góc học tập: Nhận biết trang phục theo thời tiết + Góc Phân vai: Nhận biết một số biểu hiện khi ốm</p>
----	---	--	---

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

22	<p>- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện.</p>	<p>- Đặc điểm, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề xây dựng, nghề truyền thống của địa phương: Nghề nông, nghề dệt, nghề đan lát. Nghề giúp đỡ cộng đồng, nghề sản xuất. - Phân biệt được đặc điểm sản phẩm, đồ dùng, dụng cụ của một số ngành nghề</p>	<p>- Hoạt động học: + <i>Trò chuyện Nghề sản xuất</i> + <i>Trò chuyện Nghề xây dựng</i> + <i>Trò chuyện Nghề truyền thống địa phương</i> + <i>Steam: Ước mơ làm bác sĩ nhí (5E)</i> - Hoạt động chơi: + TCM: Nói nhanh tên nghề, Dệt Vải, Ô tô về bên.</p>
23	<p>- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm sự khác nhau giống nhau của các đối tượng được quan sát.</p>	<p>- Chơi các trò chơi - Hát các bài hát về chủ đề nghề nghiệp - Tô màu trang phục, sản phẩm, đồ dùng, dụng cụ của một số nghề</p>	<p>- Hoạt động chơi: + Chơi đóng vai: Bán hàng, gia đình, Bác sỹ, cửa hàng ăn uống. + Chơi xây dựng: Xây nhà của bé, xây vườn rau, xây khu chăn nuôi gia đình, Lắp ghép chuồng chăn nuôi. + Góc âm nhạc: hát các bài hát về các nghề. + Góc tạo hình: Làm đồ dùng nghề sản xuất, xây dựng, nghề nông, nghề</p>
28	<p>- Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình.</p>	<p>- Chơi các trò chơi - Hát các bài hát về chủ đề nghề nghiệp - Tô màu trang phục, sản phẩm, đồ dùng, dụng cụ của một số nghề</p>	<p>- Hoạt động chơi: + Chơi đóng vai: Bán hàng, gia đình, Bác sỹ, cửa hàng ăn uống. + Chơi xây dựng: Xây nhà của bé, xây vườn rau, xây khu chăn nuôi gia đình, Lắp ghép chuồng chăn nuôi. + Góc âm nhạc: hát các bài hát về các nghề. + Góc tạo hình: Làm đồ dùng nghề sản xuất, xây dựng, nghề nông, nghề</p>

			<p>mộc từ nguyên vật liệu phế thải</p> <p>+ Góc TN: Chăm sóc cây, lau lá, nhổ cỏ...</p>	
35	<p>- Trẻ biết kể tên công việc, công cụ, sản phẩm/ ích lợi... của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.</p>	<p>- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề xây dựng, nghề truyền thống của địa phương: Nghề nông, nghề dệt, nghề đan lát. Nghề giúp đỡ cộng đồng, nghề sản xuất.</p>	<p>- Hoạt động học:</p> <p>+ <i>Trò chuyện Nghề sản xuất</i></p> <p>+ <i>Trò chuyện Nghề xây dựng</i></p> <p>+ <i>Trò chuyện Nghề truyền thống địa phương</i></p> <p>+ <i>Steam: Ước mơ làm bác sĩ nhí (5E)</i></p> <p>- Hoạt động chơi:</p> <p>+ Góc học tập: xem tranh, làm am bum các nghề</p> <p>+ Góc tạo hình: Lựa chọn và dán hình ảnh dụng cụ, công việc và sản phẩm các nghề</p> <p>+ Góc xây dựng: Xây nhà của bé, xây vườn rau, xây khu chăn nuôi gia đình, Lắp ghép</p> <p>+ Góc TN: Chăm sóc cây, lau lá, nhổ cỏ...</p> <p>- Hoạt động lao động:</p> <p>+ Trải nghiệm nghề nông chăm sóc vườn cây, bắt sâu, nhổ cỏ</p> <p>+ Trải nghiệm nhặt đỗ, tuốt rau ngót.</p>	
38	<p>- Trẻ quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi bao nhiêu, số mấy</p>	<p>- Luyện đếm trên đối tượng trong phạm vi 4 và đếm theo khả năng.</p>	<p>- Hoạt động học:</p> <p>+ <i>Củng cố nhóm có số lượng 4, nhận biết số 4, số thứ tự trong phạm vi 4</i></p> <p>+ Trò chuyện về địa chỉ nhà cháu thôn bản</p> <p>- Hoạt động chơi:</p> <p>+ Góc học tập: Phân</p>	
39	<p>- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 4</p>			

40	- Trẻ nhận biết ý nghĩa các con số số nhà, số đội bản		nhóm đồ dùng theo số lượng 4 + In số nhà, số đội bản + So sánh các nhóm đối tượng trong phạm vi 4, nói kết quả.	
41	- Trẻ biết sử dụng số 4 để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 4.		
42	- Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- Ghép đôi - So sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4 bằng các cách khác nhau và nói kết quả bằng các từ nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau;		
45	- Trẻ nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất 3 đối tượng và sao chép lại.	- So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc.	- Hoạt động học: + So sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc AA-BB. - Hoạt động chơi: Góc khoa học: so sánh các đồ dùng và sắp xếp theo quy tắc	
46	- Trẻ được sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của hai đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	- Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.	- Hoạt động học: + Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo nói kết quả đo. - Hoạt động chơi: + Góc khoa học: Đo độ dài vật dụng xung quanh vật bằng một đơn vị đo.	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

52	- Trẻ hiểu được một số từ khái quát: đồ gỗ, đồ nhựa	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm sản phẩm của nghề	- Hoạt động học: + Trò chuyện về một số nghề - Hoạt động chơi: + Trò chơi mới: Nói nhanh tên nghề, dệt vải + Trò chơi mới: Ô tô vào bến	
53	- Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc về chủ đề nghề nghiệp - Nghe các bài thơ,	- Hoạt động học: + <i>Truyện: Chiếc áo sành nở hoa. Cô bác sĩ tí hon</i>	

		đồng dao về chủ đề nghề nghiệp	+ Thơ “Đi bừa, bé làm bao nhiêu nghề	
59	- Trẻ đọc thuộc các bài thơ, ca dao, đồng dao	- Đọc thơ “Đi bừa, bé làm bao nhiêu nghề”	- Hoạt động học: + Thơ: Đi bừa, Bé làm bao nhiêu nghề + Đọc đồng dao: Rềnh rềnh rành rành	
67	- Trẻ biết sử dụng một số kí hiệu để “viết”: tên, thiệp chúc mừng...	- Làm quen và nhận dạng 1 chữ cái - Tập tô, tập đồ, làm quen 1 số nét cơ bản - Làm quen cách viết tiếng việt: Hướng viết các nét chữ	- Hoạt động chơi: + Góc học tập: Chơi ghép chữ cái + Tập tô, tập đồ, làm quen 1 số nét cơ bản + Tô màu chữ cái e,ê	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội				
70	- Trẻ cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi)	- Khả năng của bản thân	Hoạt động lao động: + Có ý thức giữ gìn sản phẩm các nghề, lau dọn đồ dùng, sắp xếp đồ dùng ngăn nắp.	
80	- Trẻ biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.	- Chờ đến lượt, hợp tác. - Quan tâm, giúp đỡ bạn - Mọi trẻ đều có thể thực hiện cùng nhau với	Hoạt động chơi: + Chơi đóng vai: Bán hàng, gia đình, Bác sỹ, cửa hàng ăn uống. + Góc âm nhạc: hát các bài hát về nghề nghiệp.-	
82	- Trẻ thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.	Bảo vệ chăm sóc con vật, cây cối	- Hoạt động chơi: + Trải nghiệm làm đất, trồng cây, bắt sâu, lau lá	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
86	- Trẻ vui sướng vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật hiện tượng	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi ngắm nhìn vẻ đẹp của cây, hoa quả trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật - Nghe và nhận ra các loại nhạc thiếu nhi: Ngày mùa vui, Lý cây bông, Lớn lên em sẽ làm gì?	- Hoạt động học: + <i>Nặn sản phẩm nghề nông</i> + <i>Cắt dán đồ dùng nghề truyền thống địa phương</i> - Hoạt động chơi: + Trải nghiệm thiên nhiên, thay đổi thời tiết, chăm sóc cây xanh - Hoạt động học:	

87	- Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật về màu sắc, hình dáng của các tác phẩm tạo hình.		+ <i>Nghe hát: Ngày mùa vui, Lý cây bông, Lớn lên em sẽ làm gì?</i> + TCAN: - Hoạt động chơi: + Góc âm nhạc: Nghe hát các bài hát về nghề nghiệp.	
88	- Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát bản nhạc.	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)		
89	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Cháu yêu cô thợ dệt, cháu yêu cô chú công nhân, chú bộ đội	- Hoạt động học: + <i>Hát: Cháu yêu cô thợ dệt, cháu yêu cô chú công nhân, chú bộ đội</i> - Hoạt động chơi: + Góc âm nhạc: Hát các bài hát về chủ đề nghề nghiệp	
90	- Trẻ múa, vỗ tay theo nhịp, tiết tấu chậm bài hát.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: Cháu yêu cô thợ dệt, cháu yêu cô chú công nhân, chú bộ đội	- Hoạt động học: + <i>Múa: Chú bộ đội</i> + <i>VTTTC: Cháu yêu cô chú công nhân</i>	
93	- Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các đồ chơi	- Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu, vỏ hộp, đồ chơi để xếp, ghép hình tạo ra sản phẩm theo ý thích.	- Hoạt động chơi: + <i>Làm đồ dùng nghề từ nguyên vật liệu tái chế</i> Hoạt động chơi: + Chơi góc tạo hình: tô màu, dán, in hình sản phẩm nghề.	
94	- Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh về cây, hoa, quả có màu sắc và bố cục.	- Sử dụng các kỹ năng vẽ, cắt dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét..	- Hoạt động học: + <i>Nặn sản phẩm nghề nông</i> + <i>Cắt dán đồ dùng nghề truyền thống địa phương</i> - Hoạt động chơi: + Chơi góc tạo hình :	

96	- Trẻ biết cắt và dán thành sản phẩm các con vật có màu sắc và bố cục.		vẽ, cắt dán đồ dùng sản phẩm các nghề	
97	- Trẻ biết phối kết hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.			

MỞ CHỦ ĐỀ

- Giáo viên dặn trẻ chuẩn bị các phế liệu để tạo ra đồ dùng, dụng cụ và sản phẩm các nghề, tạo môi trường lớp học theo chủ đề
- Trò chơi Tìm nhà. Nhà bác thợ mộc, nhà chú thợ xây, nhà cô thợ may, nhà bác sỹ
- Qua trò chơi, giáo viên gợi hỏi các nghề nghiệp phổ biến trong xã hội.
 - + Hỏi ba mẹ trẻ làm nghề gì? ở đâu? Công việc đặc trưng của từng nghề?
 - + Đồ dùng để làm nghề? Các sản phẩm của từng nghề? Mỗi người đều có một nghề, mỗi nghề đều có ích lợi và đều phục vụ cho đời sống con người. Nhưng mỗi nghề đều có dụng cụ khác nhau và tạo ra sản phẩm khác nhau.
 - + Muốn hiểu rõ hơn, cô và bé cùng nhau tìm hiểu một số nghề trong xã hội nhé!

Phó hiệu trưởng

Cà Thị Thanh Huyền

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: BÉ THÍCH LÀM NGHỀ GÌ
CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: NGHỀ SẢN XUẤT

Nội dung	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3
Đón trẻ		<ul style="list-style-type: none"> - Giờ đón trẻ cô giáo nhẹ nhàng tươi cười đón trẻ vào lớp, trẻ chào cô - Trò chuyện với trẻ về nghề sản xuất (Đồ dùng, sản phẩm của nghề sản xuất 	
Thể dục sáng	80 – 90 phút	<p>* Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (Phía trước, sau, trên đầu); - Lưng, bụng: nghiêng người sang 2 bên - Chân: Nhún chân 	<p>* Mục tiêu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tập nhịp nhàng cùng cô theo nhịp đếm - Trẻ có kỹ năng tập luyện - Hứng thú tham gia thể dục sáng <p>* Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng - Hoa cài tay
Hoạt động học	30-40 phút	<p>KPXXH</p> <p>Trò chuyện về nghề sản xuất</p>	<p>Thể dục</p> <p>Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh TC: Chó sói xấu tính</p>
Chơi ngoài trời	30- 40 phút	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát: Cây hoa lan ý, cây hoa ngọc thảo, cây hoa giấy... - Trò chơi: Lộn cầu vòng, Cáo ơi ngủ à, Gieo hạt, kéo co, Bắt bướm.... - Chơi theo ý thích: Chơi với hạt hạt, lắp ghép, phân... 	
Chơi hoạt động góc	40 -50 phút	<p>* Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc xây dựng: Xây nhà của bé, xây vườn rau, ao cá, vườn hoa... - Góc phân vai: Gia đình, bán hàng, bác sỹ - Góc tạo hình: Vẽ, tô màu, xé dán các sản phẩm nghề sản xuất - GTN: Chăm sóc cây, lau lá, tưới nước. 	<p>* Mục tiêu: Biết sử dụng đồ chơi để xếp hình nhà, vườn rau...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nhận vai chơi, thể hiện, nắm được công việc của vai chơi : Bác sỹ, bố mẹ, người bán hàng - Tô, vẽ, cắt dán tranh về nghề sản xuất - Có kỹ năng chơi và thể hiện vai chơi - Có ý thức trong giờ hoạt động
Ăn trưa	60- 70 phút	<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ kê bàn ăn, hướng dẫn trẻ rửa tay theo đúng quy trình, khi - Cô giáo giới thiệu món ăn, cô động viên trẻ ăn hết xuất, trong khi ăn 	
Ngủ trưa	140- 150 phút	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ ngủ đúng vị trí, nhắc trẻ không nói chuyện, nô đùa, giáo viên 	
Ăn phụ	20 - 30 phút	<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhắc nhở trẻ đi vệ sinh, lau mặt và rửa tay sạch sẽ trước khi ăn 	
Chơi, HĐ theo ý thích	70 - 80 Phút	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ làm tranh về nghề sản xuất - LQKTM: Chiếc ấm sành nở hoa - Nêu gương cuối ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - Học Tiếng Anh - Hoạt động phòng Kismet - Nêu gương cuối ngày
Trả trẻ	60 - 70 phút	<ul style="list-style-type: none"> Giờ trả trẻ cô cho trẻ vệ sinh cá nhân chỉnh sửa quần áo gọn gàng 	

Thời gian thực hiện chủ đề : 4 tuần từ ngày 25/11 đến ngày 20/12/2024

Tuần 12: Từ ngày 25/11 đến ngày 29/11 năm 2024

*GV dạy sáng: Phương Thanh

*GV dạy chiều: Bích Liên

Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
giáo bố mẹ và các bạn, cất đồ dùng vào đúng nơi quy định)		
Tổ chức hoạt động * <i>Khởi động</i> : Cho trẻ đi đội hình vòng tròn kết hợp đi bằng gót bàn chân - đi thường - đi bằng mũi bàn chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường chuyển đội hình 3 hàng dọc theo tổ * <i>Trọng động</i> : Tập bài tập phát triển chung theo nhịp đếm (3 lần 8 nhịp), * <i>Hồi tĩnh</i> : Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 1-2 vòng * <i>VDTN</i> : Tập theo nhạc		
Tạo hình Nặn sản phẩm nghề nông (Đ/c Nguyễn Thị Huệ- HT dạy thay)	Văn học Truyện: Chiếc ấm sành nở hoa	Âm nhạc NDTT: DH: Cháu y cô thợ dệt NDKH: NH: Lý cây bông TC: Boboetinha
* Chuẩn bị - Đồ chơi xây dựng: Khối nhựa, thảm cỏ, nút tròn - GPV: đồ chơi nấu ăn, Bác sĩ, gia đình - GTH: Giấy A4, sáp màu, kéo, keo... - GTN: Dụng cụ chăm sóc cây, giẻ lau, cây...	* Tổ chức hoạt động - Trước khi chơi: Cô tập trung trẻ, cho trẻ kể tên các góc chơi, nội dung chơi, hướng trẻ về các góc chơi đã gài thẻ và lấy đồ dùng đồ chơi ra chơi - Quá trình chơi: Cô đóng vai chơi với trẻ ở góc bán hàng, gia đình, bác sĩ, xây dựng gợi ý và tạo tình huống để trẻ liên kết các góc chơi với nhau. Cô bao quát và giúp đỡ trẻ khi cần thiết, động viên và khuyến khích trẻ chơi - Nhận xét: Cô đến từng góc chơi nhận xét các góc chơi, tập trung trẻ để quan sát sản phẩm của các bạn, nhận xét và tuyên dương trẻ. Cho trẻ thu dọn đồ đạc. Vệ sinh rửa tay	
Rửa tay không vẩy nước ra ngoài, không ướt áo , quần Không nói chuyện, không làm rơi vãi cơm, trẻ ăn xong uống nước, lau mồm		
có mặt trong giờ ngủ của trẻ, cô mở băng hát ru cho trẻ nghe		
bữa phụ		
- HĐPÂN: Cháu yêu thợ dệt.TCM: Ném bóng vào rổ -Nêu gương cuối ngày	- Học Tiếng Anh - Dạy KN phân loại hạt (đỗ, ngô, lạc...) - Nêu gương cuối ngày	- Lau đồ dùng, đồ chơi - Chơi tự do các góc - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần phát phiếu bé ngoan
trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe và học tập của trẻ		

TUẦN 12

CHỦ ĐỀ NHÁNH: Nghề sản xuất

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 25/11 đến ngày 29/11/2024)

Ngày dạy: Thứ 4/27/11/2024

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

Trò chơi mới: Ném bóng vào rổ

I. Mục tiêu

- Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi, luật chơi và biết chơi trò chơi ném bóng vào rổ
- Phát triển trí tuệ, ngôn ngữ và khéo léo trong khi chơi
- Trẻ chơi đoàn kết, biết phối hợp với nhau trong khi chơi

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Đồ dùng: Đồ chơi bóng nhựa, 6 rổ

2. Chuẩn bị của trẻ

- Đồ dùng: Bóng nhựa, rổ để ném
- Tâm thế: Trẻ thoải mái, vui vẻ

III. Tổ chức hoạt động.

<i>Hoạt động của cô</i>	<i>Hoạt động của trẻ</i>
<p>1. Gợi mở</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ hát bài hát “vườn cây của ba”+ Các con vừa hát bài hát gì?+ Bài hát ba trồng những cây gì?+ Bác nông dân làm ra những gì? <p>=> Các bác nông dân rất chăm chỉ chịu khó trồng trọt chăn nuôi ra các sản phẩm như lúa, gạo, rau, củ, quả và các con vật như tôm, cua, cá... Chính vì vậy các con phải biết yêu quý, kính trọng các bác nông dân</p> <p>2. Giới thiệu cách chơi, luật chơi</p> <ul style="list-style-type: none">- Tên trò chơi: <i>Ném bóng vào rổ</i>- Cô phổ biến luật chơi và cách chơi<ul style="list-style-type: none">+ Cách chơi: Chia trẻ thành 2 đội có số lượng bằng nhau. Trẻ đầu hàng của 2 đội chạy lên cầm bóng ném mạnh vào rổ rồi nhặt bóng đem về đưa cho bạn đứng phía sau mình và về cuối hàng đứng và bạn cầm bóng tiếp tục lên ném. Cứ thế lần lượt từng trẻ lên ném cho đến khi đội của mình hết.+ Luật chơi: Đội nào ném được nhiều bóng vào rổ sẽ	<ul style="list-style-type: none">- Cả lớp hát- Trẻ trả lời- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ chú ý lắng nghe

<p>chiến thắng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khi các bạn chơi cô tiến hành bao quát hết cả lớp ,gợi ý động viên cháu chơi tốt hơn, (cô có thể trực tiếp cùng các cháu đóng vai chơi khi các cháu gặp lung túng) <p>3. Chơi mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng 1 trẻ chơi mẫu 2 lần. <p>4. Tổ chức chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi mẫu 1-2 lần - Cô cho lần lượt từng nhóm trẻ lên chơi - Cô giáo điều khiển cuộc chơi, động viên khuyến khích trẻ - Cô cùng trẻ nhận xét kết quả chơi. <p>5. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ chơi - Trẻ kiểm tra cùng cô - Nhẹ nhàng cất đồ ra chơi
---	--

GIÁO VIÊN

P. HIỆU TRƯỞNG

Đặng Bích Liên

Cà Thị Thanh Huyền